

Ba Đình, ngày 26 tháng 6 năm 2020

Số: 287/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59, 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 302/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

**Chị Chu Hải N**, sinh năm 1989

HKTT: Phòng 403 nhà E1 Tập thể T, quận B, thành phố H.

**Anh Lê Đức H**, sinh năm 1985

HKTT và nơi ở: Phòng 403 nhà E1 Tập thể T, quận B, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Anh Lê Đức H và chị Chu Hải N có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội ngày 22 tháng 02 năm 2013.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 302/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2020.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:  
Anh Lê Đức H và chị Chu Hải N

- Về con chung: Anh H và chị N xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Lê Chu Tùng Lâm, sinh ngày 23/7/2013 và Lê Bảo K, sinh ngày 14/12/2016. Giao con chung Lê Chu Tùng L: cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao con chung Lê Bảo K cho chị Chu Hải N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nhà ở chung: Anh H và chị N không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Anh H và chị N không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Chu Hải N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí HNGĐ, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0024540 ngày 17/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND phường T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**